

Đèo Ngang Trong Bài Thơ Của Bà Huyện Thanh Quan

Hồ Đắc Duy

Bài thơ Đèo Ngang của bà Huyện Thanh Quan là một trong số những bài thơ hay của Việt Nam. Có đến Đèo Ngang lúc xế chiều khi mà những tia nắng cuối ngày còn vương trên những đám mây trắng bông bồng xa xa ở mũi Ròn mới cảm nhận được vẻ đẹp kỳ diệu tuyệt vời của Đèo Ngang và mới thấy cái tài hoa, cái bút pháp, cái tình cảm của bà Huyện gói gắm trong 56 chữ của một bài thơ thất ngôn bát cú khi mô tả khung cảnh ngoạn mục của Đèo Ngang khi gần hoàng hôn.

300 năm qua, thiên nhiên dù có đổi thay, bão táp, xói mòn, lở đất, chiến tranh bom đạn có tàn phá hay do con người khai thác, chặt phá rừng cây thì cũng không làm thay đổi nhiều về cấu trúc của Đèo Ngang lắm, có chăng chỉ là những thay đổi nhỏ về diện mạo như mặt phủ của cây cối, thảm thực vật, con đường mòn quanh co, lở chôn sỏi đá đi ngang qua đèo từ thời bà Huyện thì nay là một đường trải nhựa rộng thênh thang.

Núi vẫn còn đó, sông biển vẫn còn đó
Núi vẫn là núi và sông vẫn là sông
Cảnh vật cũng ít biến đổi thảng trong 300 năm trở lại đây
Ngoài khơi bên bắc vẫn là mũi Ròn và bên nam vẫn là hòn La
Ngậm ngùi, thì muôn năm lúc nào cũng có kẻ ngậm ngùi

Đọc lại bài thơ Đèo Ngang của bà Huyện để thấy cái hay cái cảnh trí của nó
Bước tới Đèo Ngang bóng xế tà
Cỏ cây chen lá, đá chen hoa
Lom khom dưới núi tiều vài chú
Lác đác bên sông rợ (chợ) mấy nhà
Nhớ nước đau lòng con quốc quốc
Thương nhà mỏi miệng cái gia gia
Đứng chân đứng lại nhìn (trời) non nước
Một mảnh tình riêng ta với ta

Và cũng của ai đó bằng chữ Hán với cái đề Quá Hoành quan như sau :

Bộ đảo Hoành quan nhật dĩ tà
Hoang yên gian thạch, thạch gian hoa
Tiền qui nham hạ đa đa thiêu
Thị tập giang biên cá cá đa
Đoài đoạn âm thanh, thanh quốc quốc
Gia cổ hồn thú, thú gia gia
Tùng đình sở vọng thu thương hải
Nhất phiến cô hoài, ta ngã ta



Không biết là bà Huyện Thanh Quan tới Đèo Ngang bằng lối nào ? Từ đèo Con Kỳ Anh - Hà Tĩnh ra hay là đi từ Ròn - Ba Đồn vô

Dọc theo con đường cái quan, khi đi qua huyện Kỳ Anh, người ta có thể thấy một vùng đồi núi bỗng dung đâm thẳng ra biển theo hướng tây-đông hiện ra trước mắt . Trong lịch sử của nhiều thập kỷ trước người ta cho đây là một vật chướng ngại mà thiên nhiên tạo ra để ngăn cách hai vùng lãnh địa , các vua chúa tranh giành quyền lực với nhau thường lấy Hoàng Sơn - Đèo Ngang làm vùng địa đầu , đã dựng lên ở đây những đồn và ải và di tích hiện vẫn còn thấy trên dải Hoàng Sơn.

Những đo đạc trên thực địa và từ không ảnh cho thấy vùng núi này chỉ cao khoảng 400m, và đỉnh cao nhất trong dãy núi này lên đến 1046m. Còn đèo Ngang thì chỉ cao 256m .Từ hướng Hà Tĩnh đi đến Đèo Ngang còn có hai đèo nhỏ đó là đèo Con và đèo Mũi Dao.

Khảo sát địa chất về đặc tính cấu tạo của đá thì có thể thấy biểu hiện khá rõ rệt trong hình thái ở các núi : Những ngọn ở trung tâm trồi lên cao nhất, có sườn dốc, đỉnh nhọn được cấu tạo bằng đá granit, các núi bao quanh thấp hơn nhiều, có sườn nơi dốc đến thoải, gồm có đá cuội kết, cát kết, tốp và riolit. Còn các vùng đất thấp ven chân núi lại được bồi bằng cát trắng,

Khí hậu ở sườn phía bắc và phía tây của Đèo Ngang rất khác nhau , mặc dù chỉ cách nhau hơn 10km nhưng khí hậu ở Quảng Bình - Hà Tĩnh lại là hai thái cực . Từ Quảng Bình trở vô là khí hậu mang rõ những nét đặc trưng của khí hậu miền Nam trong khi đó Hà Tĩnh lại thuộc về khí hậu miền Bắc

Tại sao vậy ? bởi toàn bộ khối Hoàng Sơn mặc dù không cao lắm và chỉ chiếm một diện tích khiêm tốn khoảng 1500km², nhưng do hướng chạy của núi, nó đã trở thành một ranh giới khí hậu đặc biệt thực sự. Những đợt gió mùa đông thổi đến đây gặp sức cản của các sườn dốc của vùng núi và của Đèo Ngang làm suy yếu sức gió và phải cuộn tròn khó khăn lắm mới vượt qua được dãy núi này , do vậy dải Hoàng Sơn nhận được một lượng mưa rất lớn, gần 3000mm/năm. Trên Hoàng Sơn, về mùa đông người ta còn nghe thấy tiếng gào thét , gầm rú qua các khe đá của gió bắc, về mùa hạ, cây cỏ lại xao xác khô khốc dưới hơi nóng hầm hập của gió Lào và đó là điều giải thích sự khác nhau của khí hậu giữa hai miền

Thảm thực vật của Hoàng Sơn phát triển đa dạng bởi hai loại khí hậu đó , có những cây chỉ mọc và phát triển bên sườn phía bắc mà ít thấy ở sườn phía nam ,nếu con người không biết giữ gìn và rừng và đồi núi không bị trục hóa , không bị tàn phá thì cảnh quan của Hoàng Sơn sẽ vô cùng ngoạn mục

Trong điều kiện nhiệt và ẩm cùng với lượng nước mưa như thế nên sông suối ở đây tương đối phát triển. Nét đặc trưng ở vùng này là chiều dài của các sông , suối ngắn và dốc, các sông ở Kỳ Anh cũng như ở Ròn khi xuống đến đồng bằng uốn khúc rất gấp, các cửa sông thì có khuynh hướng ngoặt về phía nam, cho nên làm cho sự di chuyển của phù sa biển cũng về theo hướng ấy và tạo thành những bãi bồi như bãi Cách , bãi Dâu..., điều đó thấy rất rõ khi quan sát trên máy bay hay trên bản đồ không ảnh

Phía bắc của Đèo Ngang là Mũi Ròn xa hơn một chút là lô nhô những đảo nhỏ , phía nam về phía Quảng Bình là thị trấn Ròn , Cảnh Dương , cửa Gianh...

Nét phát thảo về địa lý của vùng Hoàng Sơn và Đèo Ngang khái quát là như vậy , nhưng điều mà tôi nói đến đây là Đèo Ngang trong bài thơ của bà Huyện , với cái nét chấm phá của một bức tranh thủy mặc trời, biển, núi sông, cỏ cây, người và cảnh vật qua cái tài hoa của nữ thi sĩ này là thời gian, không gian, vị trí,

tọa độ nơi mà bà Huyện đã dừng chân , đứng lại nhìn non nước là Ổ Đâu trên Đèo Ngang để nhìn được cảnh " Lom khom dưới núi tiều vài chú - Lác dác bên sông rợ (chợ) mấy nhà"

Đèo Ngang trong sách Đại Nam Nhất Thống Chí về phần tỉnh Quảng Bình , quyển 2 , trang 12 chép : " ... ngoài có một dải Hoành Sơn - Đèo Ngang trên núi đặt cửa quan , có thể chống chọi , biển lớn bao bọc , sông dài quanh co, cửa ngang , lũy dọc chặn đường , về khí hậu thì: Khí núi khí biển xen nhau, chợt nắng liền nóng , chợt mưa liền lạnh. Gió biển thường thổi về mùa hè mùa thu , gió nam , nếu thổi từ phương tây nam tới thì mạnh và nóng , thổi từ phương đông nam thì dịu và mát

Trang 46 chép : " Bài thơ của Bùi dương Lịch ở Nghệ An có câu rằng : " Cổ thành Lâm Ấp trúc ; Lục lộ Từ An bình (nghĩa là thành cũ do Lâm Ấp đắp , đường cái do Từ An làm) lại xét phần Việt Sử ngoại ki chép : ' Hồi Giao Châu thuộc nhà Hán chúa Lâm Ấp là Phạm Văn xin với thái thú quận Nhật Nam là Chu Phồn lấy Hoành Sơn làm giới hạn "

Trên Đèo Ngang còn lũy cổ Lâm Ấp là một dải lũy đá theo dọc núi chạy ngang đến biển , tương truyền do vua Lâm Ấp Phạm Văn đắp , làm chỗ chia địa giới , lại có thêm một đường núi từ đồi Lê Đại Hành . Ngô Tử An đem 30.000 dân phu mở đường bộ từ Nam giới đến Địa Lý

Trang 51 chép về Hoành Sơn Quan trên Đèo Ngang : Cửa quan xây bằng đá , dài 11 trượng 8 thước , cao 5 thước , khoảng giữa là cửa quan , phía tả và hữu tường dài 75 trượng , cao 5 thước . Về mặt tả hữu và mặt sau diều tường dài 12 trượng 2 thước xây đắp từ thời Minh Mạng thứ 14 . Năm Thiệu Trị thứ 2 (1842) xa giá bắc tuần nhà vua có làm bài thơ khắc ở trên núi

Ở chân Đèo Ngang có Đền Liễu Hạnh Công Chúa

Sông Ròn nguồn từ phía tây trang Thủy Vực , chảy qua khe An Lạc đến cửa Ròn

Muốn đi qua Đèo Ngang thì có hai đường một đường gần biển qua quán Vĩnh , đồi Trâu Vàng và một đường khác là men theo khe Đồng mà đi , đường men theo khe lồi lõm , gềnh thác khó đi , thời Trịnh Nguyễn phân tranh , họ Trịnh có đắp một lũy ở nơi đây

Về phần tỉnh Hà Tĩnh trang 96 chép : " Hoành Sơn phía nam huyện Kỳ Anh là chỗ phân địa giới giữa hai tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Bình , một dải núi liên tiếp chắn ngang đến biển ; phía đông có núi Đao, đường quan đi qua trên núi , xưa là chỗ phân địa giới giữa Giao Chỉ và Chiêm Thành , ở đây có thành bằng đá Khe Lau phía nam huyện Kỳ Anh , nguồn từ Đèo Ngang , nước nông có thể lội qua được

Khe Hạt Thạch tục gọi là Đá Hạt cũng có nguồn từ Đèo Ngang chảy ra

Ngoài ra có khe Mộc Miên nguồn từ núi Vọng Liễu chảy ra vòng quanh từ Hà Tĩnh ra Quảng Bình nhưng không thể đi chuyển bằng thuyền trên khe này được , suối Việt Tĩnh có nguồn trong dãy Hoành Sơn , nước từ trong hang đá vọt ra trong mát thơm ngon , người ta cho rằng đó là nước tốt nhất ở châu Hoan , trong bài thơ của Bùi Huy Bích có câu : " Ốc tào cấp lự hà vô vũ ? Nham khiêu phi thoan cái hữu thiên (Sao không mưa mà nước tàu chảy mạnh ,Hóc đá nước vọt ra là do trời)

Còn Đèo Ngang bây giờ , trong khoảng 25 Km từ Thị Trấn Kỳ Anh đến chân đèo ta đếm được khoảng trên dưới 7 cái cầu như cầu Cổ Ngựa, cầu Trô , cầu Trọt Trai , cầu Đá Hạt , cầu Khe Lau , cầu Khe Lũy , cầu Bà Bông.. chiều ngang của các sông này trên dưới 15 mét có khi chỉ là một cái khe nhỏ mà thôi

Phía bên kia Đèo Ngang thì có cầu Ròn, cầu Khe Gạo....

Điều này cho thấy trong khu vực Đèo Ngang dù là ở Kỳ Anh - Hà Tĩnh hay ở Ròn - Quảng Bình hoàn toàn không có sông lớn với chiều ngang đáng kể

Thời gian trong bài thơ tuyệt tác của bà Huyện Thanh Quan là một buổi xế chiều , trời trong có thể nhìn rõ cảnh vật và người trong phạm vi 10 Km trở lại , nhưng ở tọa độ nào trên Đèo Ngang để nhìn thấy được cả NÚI lẫn SÔNG như trong hai câu này " Lom khom dưới núi tiều vài chú - Lác dác bên sông rợ (chợ) mấy nhà"

Đèo Ngang có chiều dài 6 Km từ chân bên này sang chân đèo bên kia Bước tới Đèo Ngang bóng xế tà , là mới tới *chân đèo*, mới lên *lưng chừng đèo* hay đã lên tới *đỉnh đèo*

Từ phía Quảng Bình tới Đèo Ngang thì chỉ mỗi có con sông Ròn là lớn , trên đoạn đường từ chân đèo lên tới đỉnh nếu đi bằng xe hơi thì rất khó có dịp được trông thấy một dòng sông ở phía dưới mà chỉ thấy trước mặt mình là núi , phía tây , sau lưng là biển phía đông , bên trái là núi , bên phải là vực , kể cả khi đi ngang qua những khúc ngoặt của con đường và chỉ có khi lên đến đỉnh đèo, đứng ở một nơi đất bằng phẳng người ta thường gọi là Vọng Cảnh thì mới thấy bao quát được cảnh vật phía dưới , bên này là Quảng Bình bên kia là Hà Tĩnh , trước mặt là biển đông , mũi Ròn , Cảnh Dương sau lưng cao chót vót là các đỉnh núi của dải Hoành Sơn. Nếu chọn trên đỉnh đèo Ngang thì cho dù có cố gắng soãi mắt tìm bóng dáng của một dòng sông được mô tả trong bài thơ của bà Huyện Thanh Quan thì cũng không thể

thấy được ngay cả hình chụp trên không ảnh chỉ có một cái hồ khá lớn nằm dưới chân Đèo Ngang ở phía Quảng Bình và một đoạn sông ở bên phía Kỳ Anh bẻ ngoặc lại

Vậy thì con sông này nằm ở đâu ? Chỉ có cách là đi bộ dọc con đèo mới có thể tìm ra nó mà thôi , tôi nghĩ như vậy vì thế khi về lại Saigon tôi lại quyết định trở lại Nghệ An và đi bộ suốt 6 Km đường đèo để tìm ra cái vị trí như trong câu thơ của bà Huyện mô tả để tận hưởng cái trọn vẹn của cảnh trí kỳ thú này

Từ Kỳ Anh đến đèo Ngang , hãy dừng xe lại ở cây số I Km 500 và đi bộ trong vòng 400 mét chỉ ở một đoạn đường rất ngắn ngủi đó bạn mới tìm thấy cái tọa độ và con sông huyền thoại đó, con sông không được ghi trong sách , không ai biết nó tên gì chỉ trừ cư dân địa phương , con sông mang một cái tên rất lạ tai sông ĐUỘC , đó là một dòng khe nhỏ cạn rất dễ bồi lấp , thỉnh thoảng vài năm người ta vét lòng khe để làm thủy lợi

Bài thơ Đèo Ngang của bà Huyện Thanh Quan là một bài thơ tuyệt tác , bất hủ mà ai đã một lần đi qua Đèo Ngang lúc xế chiều mới cảm nhận cái vẻ đẹp vô cùng ngoạn mục của Đèo Ngang và mới thấy cái tài hoa thanh thoát nhẹ nhàn thâm trầm của bà Huyện Thanh Quan



(Đèo Ngang đường về Hà Tĩnh – Đường về Quảng Bình)

Hồ Đắc Duy